

Mỹ Tho, ngày 02 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 390/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2023.

Căn cứ Văn bản trình bày ý kiến ngày 18/5/2024 của chị **Trần Khánh A.**

Căn cứ Văn bản trình bày ý kiến ngày 14/5/2024 của chị **Hồ Phương Huỳnh .**

Căn cứ Văn bản trình bày ý kiến số 14 ngày 29/5/2024 của **Văn phòng C.**

Căn cứ Bản tự khai ngày 24/6/2024 của anh **Hồ Văn Anh T.**

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành và có văn bản trình bày ý kiến của đương sự vắng mặt mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị **Hồ Nhật P** – sinh năm 1982.

Địa chỉ: **ấp T, xã B, thị xã G (nay là thành phố G), tỉnh Tiền Giang.**

Đại diện ủy quyền: Chị **Nguyễn Thị Huỳnh N** – sinh năm 1988.

Địa chỉ: **Số A Ô, Khu I, thị trấn C, huyện C, Tiền Giang.**

* *Bị đơn:* 1/ Ông **Trần Văn H** – sinh năm 1961 (chết ngày 24/6/2023).

Nơi cư trú cuối cùng: **Tổ A, khu phố A, Phường A, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.**

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng:

1.1 Bà **Nguyễn Thị Kim Á** – sinh năm 1964;

1.2 Anh **Trần Duy K** – sinh năm 1992;

1.3 Chị **Trần Khánh A** – sinh năm 1995;

Cùng ngụ: **Số A N, Phường C, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.**

2/ Bà **Trần Bạch Y** – sinh năm 1963;

HKTT: **Số A, Khu phố A, Phường A, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.**

Tạm trú: **ấp T, xã B, thị xã G (nay là thành phố G), tỉnh Tiền Giang.**

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông **Hồ Văn M** – sinh năm 1954.

2/ Chị **Hồ Phương H1** – sinh năm 1985.

Cùng ngụ: **ấp T, xã B, thị xã G (nay là thành phố G), tỉnh Tiền Giang.**

3/ Anh **Hồ Văn Anh T** – sinh năm 1987.

Địa chỉ: **ấp T, xã B, thị xã G (nay là thành phố G), tỉnh Tiền Giang.**

Đại diện ủy quyền: Chị **Nguyễn Thị Huỳnh N** – sinh năm 1988.

Địa chỉ: **Số A Ô, Khu I, thị trấn C, huyện C, Tiền Giang.**

4/ **Văn Phòng C.**

Trụ sở: **Số A L, Phường A, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.**

2/- Sự thỏa thuận các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

- Hủy văn bản từ chối nhận tài sản thừa kế đối với thừa số 163, tờ bản đồ số 01, diện tích 4846m² và thừa 166, tờ bản đồ số 01, diện tích 3550m². Cả 02 thửa đất tọa lạc tại **Ấp H, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang** do **Văn phòng C** số công chứng 18942, quyền số 01/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 16/11/2022.

- Hủy văn bản thỏa thuận phân chia và tặng cho tài sản thừa kế được ký kết giữa ông **Trần Văn H** với bà **Trần Bạch Y** đối với thừa số 163, tờ bản đồ số 01, diện tích 4846m² và thừa 166, tờ bản đồ số 01, diện tích 3550m² (thửa đất mới số 371, tờ bản đồ số 8, diện tích 676,3m² và thửa đất mới số 372, tờ bản đồ số 8, diện tích 3439,3m²). Cả 02 thửa đất tọa lạc tại **Ấp H, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang** (địa chỉ mới **Khu phố A, Phường A, thành phố M, tỉnh Tiền Giang**) được **Văn phòng C** số công chứng 18943, quyền số 01/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 16/11/2022.

Về chi phí tố tụng là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), chị **Hồ Nhật P** chịu toàn bộ.

Về án phí: Chị **Hồ Nhật P** tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005273 ngày 10/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho. **H2** lại 150.000 đồng cho chị **Hồ Nhật P**.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhân:

-TAND Tỉnh TG;
-VKSND tp Mỹ Tho;
-Chi cục THADS tp Mỹ Tho;
-Các đs;
-Lưu.

(Đã ký)

Cao Thị Thu Thủy

